

DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2023 - 2024

STT	Số báo danh	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Trường học lớp 9	Điểm ưu tiên, khu vực khác	Điểm thi			Điểm xét tuyển	Ghi chú
									Văn	Toán	Anh		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(9)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
I. Tuyển thẳng													
1		Điểu Thị Huyền Diệu	Nữ	01/09/2008	Bình Phước	M nông	PTDTNT THCS&THPT Điểu Ong						Tuyển thẳng
2		Điểu Thị Minh Đa	Nữ	23/02/2008	Bình Phước	M nông	PTDTNT THCS&THPT Điểu Ong						Tuyển thẳng
3		Điểu Thị Hà	Nữ	16/02/2008	Bình Phước	S tiếng	PTDTNT THCS&THPT Điểu Ong						Tuyển thẳng
4		Điểu Thị Hằng	Nữ	29/09/2008	Bình Phước	S tiếng	PTDTNT THCS&THPT Điểu Ong						Tuyển thẳng
5		Thị Him	Nữ	26/06/2008	Bình Phước	M nông	PTDTNT THCS&THPT Điểu Ong						Tuyển thẳng
6		Vì An Huy	Nam	28/03/2008	Bình Phước	Nùng	PTDTNT THCS&THPT Điểu Ong						Tuyển thẳng
7		Điểu Anh Kiệt	Nam	25/06/2008	Bình Phước	Châu m	PTDTNT THCS&THPT Điểu Ong						Tuyển thẳng
8		Thị Kiều	Nữ	15/08/2008	Bình Phước	M nông	PTDTNT THCS&THPT Điểu Ong						Tuyển thẳng
9		Điểu Linh	Nữ	16/10/2008	Bình Phước	S tiếng	PTDTNT THCS&THPT Điểu Ong						Tuyển thẳng
10		Điểu Thị Thoại My	Nữ	30/01/2008	Bình Phước	M nông	PTDTNT THCS&THPT Điểu Ong						Tuyển thẳng
11		Nông Thị Trà My	Nữ	02/12/2008	Bình Phước	Tày	PTDTNT THCS&THPT Điểu Ong						Tuyển thẳng
12		Kim Thị Chi Na	Nữ	11/01/2008	Bình Phước	Khơ me	PTDTNT THCS&THPT Điểu Ong						Tuyển thẳng
13		Lê Thị Kim Ngân	Nữ	23/02/2008	Bình Phước	S tiếng	PTDTNT THCS&THPT Điểu Ong						Tuyển thẳng
14		Điểu Thị Nhi	Nữ	05/08/2008	Bình Phước	S tiếng	PTDTNT THCS&THPT Điểu Ong						Tuyển thẳng
15		Huỳnh Điểu Thị Tuyết Như	Nữ	11/02/2008	Bình Phước	M nông	PTDTNT THCS&THPT Điểu Ong						Tuyển thẳng
16		Điểu Thị Quyên	Nữ	17/02/2008	Bình Phước	M nông	PTDTNT THCS&THPT Điểu Ong						Tuyển thẳng
17		Điểu Thị Huyền Thảo	Nữ	22/04/2008	Bình Phước	M nông	PTDTNT THCS&THPT Điểu Ong						Tuyển thẳng
18		Điểu Thị Thảo	Nữ	20/11/2008	Bình Phước	S tiếng	PTDTNT THCS&THPT Điểu Ong						Tuyển thẳng
19		Lý Ngọc Thuận	Nam	03/08/2008	Bình Phước	Tày	PTDTNT THCS&THPT Điểu Ong						Tuyển thẳng
20		Thị Uyên	Nữ	16/07/2008	Bình Phước	S tiếng	PTDTNT THCS&THPT Điểu Ong						Tuyển thẳng
II. Đặc cách													
21		Hứa Lê Phúc Khang	Nam	11/12/2008		Kinh	THCS Phan Bội Châu						Đặc cách
III. Trúng tuyển nguyện vọng 1													
22	080162	Nguyễn Tri Huy	Nam	27/01/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	8.5	9.25	9.5	45	NV1
23	080152	Trần Đỗ Gia Hoàng	Nam	04/09/2008	Bình Dương	Kinh	THCS Minh Hưng	0	8.5	9.25	9	44.5	NV1
24	080361	Vũ Sang	Nam	12/12/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Thọ Sơn	0	8.25	9.5	9	44.5	NV1
25	080419	Hoàng Anh Thư	Nữ	23/11/2008	Bà Rịa - Vũng	Kinh	THCS Minh Hưng	0	8.25	9.5	9	44.5	NV1
26	080226	Đặng Khánh Ly	Nữ	02/01/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Thọ Sơn	0	9	8.5	9.25	44.25	NV1
27	080267	Bùi Thị Băng Nguyên	Nữ	02/09/2008	Lâm Đồng	Kinh	THCS Minh Hưng	0.5	8.25	9.5	8	44	NV1
28	080044	Trần Lê Thiện Ân	Nam	28/11/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	7.75	9.25	9.75	43.75	NV1
29	080266	Vũ Đồng Minh Ngọc	Nữ	31/07/2008	Lâm Đồng	Kinh	THCS Chu Văn An	0.5	8.25	8.5	9.75	43.75	NV1
30	080444	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	Nữ	16/04/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	8.25	8.5	10	43.5	NV1
31	080063	Nguyễn Thành Công	Nam	12/05/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	7.75	9.25	9.25	43.25	NV1
32	080480	Phạm Thị Cát Tuyển	Nữ	16/03/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	9.25	8.25	8.25	43.25	NV1
33	080060	Trần Mai Chi	Nữ	08/08/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	7.75	9.25	9	43	NV1
34	080007	Đỗ Quỳnh Anh	Nữ	01/06/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	8.75	8.25	8.75	42.75	NV1
35	020110	Vũ Thị Kim Duyên	Nữ	18/09/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Bình Minh	0	8.75	7.75	9.5	42.5	nv2_chuyên QT
36	080163	Phạm Khắc Nhật Huy	Nam	12/05/2008	Trà Vinh	Kinh	THCS Thọ Sơn	0	7.75	9.5	7.75	42.25	NV1
37	080399	Nguyễn Minh Thắng	Nam	29/07/2008	Tiền Giang	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	7.5	9.25	8.75	42.25	NV1
38	080430	Nguyễn Ngọc Bảo Thy	Nữ	20/09/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	7.75	8.75	9	42	NV1
39	080321	Nguyễn Phan Thanh Phong	Nam	24/12/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Thọ Sơn	0	7.75	9.25	7.75	41.75	NV1

40	020557	Lê Thị Huyền Trang	Nữ	14/03/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	7.5	8.75	9.25	41.75	nv2_chuyên QT
41	080117	Đỗ Thị Mỹ Hạnh	Nữ	11/10/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	7.5	9.25	8	41.5	NV1
42	080434	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	Nữ	23/06/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	8.75	8.5	7	41.5	NV1
43	020123	Nguyễn Thế Đạt	Nam	02/01/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	8.25	9.5	6	41.5	nv2_chuyên QT
44	080233	Nguyễn Công Minh	Nam	15/07/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	7.5	9	8.25	41.25	NV1
45	080261	Lê Thị ánh Ngọc	Nữ	03/11/2008	TP HCM	Kinh	TH&THCS Đoàn Đức T	0	9.25	7.5	7.75	41.25	NV1
46	080351	Lê Xuân Quý	Nam	02/02/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Thọ Sơn	0	8.5	9.5	5.25	41.25	NV1
47	020559	Mai Quỳnh Trang	Nữ	04/07/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Bình Minh	0	8.25	7.5	9.75	41.25	nv2_chuyên QT
48	020046	Trương Nguyễn Quốc Anh	Nam	24/07/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	6.5	9.25	9.25	40.75	nv2_chuyên QT
49	080088	Bùi Tiến Đạt	Nam	14/02/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	6.75	9.5	7.75	40.25	NV1
50	080129	Đinh Như Hiền	Nữ	27/12/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	8.25	9	5.75	40.25	NV1
51	080198	Trần Minh Kiên	Nam	22/07/2008	TP HCM	Kinh	THCS Minh Hưng	0	8	8.25	7.75	40.25	NV1
52	080516	Phạm Dương Hồng ý	Nữ	06/10/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	8.75	7.25	8.25	40.25	NV1
53	020232	Đinh Anh Kiên	Nam	07/10/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	7.25	9.25	7.25	40.25	nv2_chuyên QT
54	080302	Phan Yến Như	Nữ	25/04/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Bình Minh	0	6.75	8.5	9.5	40	NV1
55	020024	Lương Nguyễn Thảo Anh	Nữ	11/08/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	7	9	8	40	nv2_chuyên QT
56	080032	Trịnh Bảo Anh	Nữ	13/11/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Thọ Sơn	0	7.5	8.5	7.75	39.75	NV1
57	080089	Đỗ Quốc Đạt	Nam	25/03/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Thọ Sơn	0	7	9.5	6.75	39.75	NV1
58	020327	Trần Hà My	Nữ	01/06/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	7.5	8.5	7.75	39.75	nv2_chuyên QT
59	080029	Trần Kiều Anh	Nữ	29/01/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	7.25	8.5	8	39.5	NV1
60	080371	Nguyễn Vũ Ngọc Tánh	Nữ	20/01/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Bình Minh	0	7.5	8.25	8	39.5	NV1
61	080424	Nguyễn Thị Anh Thư	Nữ	16/03/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Quang Trung	0	8	7.75	8	39.5	NV1
62	080427	Trần Anh Thư	Nữ	13/11/2008	Nam Định	Kinh	THCS Bình Minh	0	8	8	7.5	39.5	NV1
63	080459	Tường Thị Mai Trinh	Nữ	25/01/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	8.5	7.5	7.5	39.5	NV1
64	080505	Nguyễn Kiều Phương Vy	Nữ	16/08/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	8.25	7.5	8	39.5	NV1
65	020326	Phan Thị Trà My	Nữ	05/06/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	7	9	7.5	39.5	nv2_chuyên QT
66	020620	Nguyễn Thiên Khánh Vân	Nữ	01/01/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	6.25	8.75	9.5	39.5	nv2_chuyên QT
67	080071	Hoàng Tiến Dũng	Nam	09/05/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	6.5	9.25	7.75	39.25	NV1
68	080160	Nguyễn Song Huy	Nam	04/08/2008	Bình Phước	Tây	THCS Phan Bội Châu	0.5	8.5	7.75	6.25	39.25	NV1
69	080167	Ninh Thị Thu Huyền	Nữ	18/03/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Quang Trung	0	7	8.5	8.25	39.25	NV1
70	080489	Phạm Thị Thu Uyên	Nữ	02/08/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	7	8.5	8.25	39.25	NV1
71	080407	Nguyễn Thị Ngọc Thu	Nữ	25/10/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	7.25	8.25	8	39	NV1
72	080428	Bùi Thị Ngọc Thương	Nữ	22/02/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	8.75	7.5	6.5	39	NV1
73	080504	Lý Hoàng Vy	Nữ	07/02/2008	TP HCM	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	8.25	7.25	8	39	NV1
74	080380	Lê Thị Phương Thanh	Nữ	24/01/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Thọ Sơn	0	8.75	7	7.25	38.75	NV1
75	080058	Nguyễn Đặng Minh Châu	Nữ	11/04/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Thọ Sơn	0	7.25	8	8	38.5	NV1
76	020588	Đỗ Quang Diễm Trúc	Nữ	13/04/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	7.5	8	7.5	38.5	nv2_chuyên QT
77	080045	Đặng Văn Bảo	Nam	27/06/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	8.25	8.25	5.25	38.25	NV1
78	080101	Võ Thế Đăng	Nam	06/04/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	6.75	9.25	6.25	38.25	NV1
79	080227	Đặng Trúc Ly	Nữ	21/11/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	8.5	7.5	6.25	38.25	NV1
80	020192	Đậu Ngọc Gia Huy	Nam	01/11/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	5.25	9.5	8.75	38.25	nv2_chuyên QT
81	080169	Trần Thúy Huỳnh	Nữ	15/08/2008	TP HCM	Kinh	THCS Minh Hưng	0	8.5	7	7	38	NV1
82	080228	Nguyễn Phạm Phương Mai	Nữ	18/07/2008	Thanh Hoá	Mường	THCS Minh Hưng	0.5	7.5	8.5	5.5	38	NV1
83	080340	Nguyễn Anh Phương	Nữ	20/01/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	7.25	8.25	7	38	NV1
84	080359	Đoàn Chiêu Sa	Nữ	13/12/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	7.25	7.75	8	38	NV1
85	020276	Thiếu Văn Long	Nam	10/11/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	6.25	9	7.5	38	nv2_chuyên QT
86	080069	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	Nữ	22/09/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Bình Minh	0	7	8.75	6.25	37.75	NV1
87	080083	Nguyễn Thùy Dương	Nữ	02/03/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Thọ Sơn	0	7.75	6.75	8.75	37.75	NV1
88	080095	Vũ Trọng Đạt	Nam	23/07/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	7	9.25	5.25	37.75	NV1
89	080128	Hoàng Thị Mai Hiền	Nữ	04/05/2008	Bình Phước	Tà y	THCS Phan Bội Châu	0.5	7.25	8.5	5.75	37.75	NV1
90	080486	Nguyễn Hà Phương Uyên	Nữ	08/11/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	7	8.75	6.25	37.75	NV1
91	020148	Đặng Đình Hải	Nam	15/03/2008	Bắc Giang	Kinh	THCS Thọ Sơn	0	6.75	8.75	6.75	37.75	nv2_chuyên QT

92	020188	Nguyễn Phi Hùng	Nam	11/01/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	6.25	9	7.25	37.75	nv2_chuyên QT
93	020639	Trần Ngọc Hà Vy	Nữ	10/10/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	6.75	8	8.25	37.75	nv2_chuyên QT
94	020039	Phạm Phúc Anh	Nam	20/04/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	5.75	8.75	8.5	37.5	nv2_chuyên QT
95	080027	Phùng Trâm Anh	Nữ	16/12/2008	Bình Phước	Hoa	THCS Thọ Sơn	0.5	8.25	6	8.25	37.25	NV1
96	080022	Nguyễn Thị Lan Anh	Nữ	11/02/2008	TP HCM	Kinh	THCS Quang Trung	0	6.75	8.75	6	37	NV1
97	080057	Đặng Lê Minh Châu	Nữ	21/07/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	7	7.5	8	37	NV1
98	080183	Vì Huyền Bảo Khanh	Nữ	03/09/2008	Bình Phước	Tà y	THCS Phan Bội Châu	0.5	8	7	6.5	37	NV1
99	080353	Nguyễn Thị Bảo Quyên	Nữ	18/08/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	7.5	7.75	6.5	37	NV1
100	080455	Đặng Hoàng Triều	Nam	31/05/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Quang Trung	0	6.25	8	8.5	37	NV1
101	080374	Ngô Thị Minh Tâm	Nữ	19/09/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	7.75	8	5.25	36.75	NV1
102	080433	Lê Thị Cẩm Tiên	Nữ	22/06/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	7	8	6.75	36.75	NV1
103	080457	Nguyễn Thảo Trinh	Nữ	15/10/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	8	7	6.75	36.75	NV1
104	020241	Đỗ Thùy Lâm	Nữ	10/10/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	4	9.5	9.75	36.75	nv2_chuyên QT
105	080065	Lê Văn Cường	Nam	20/01/2008	Nghệ An	Kinh	THCS Minh Hưng	0	7.25	7.25	7.25	36.25	NV1
106	080344	Vũ Thị Minh Phương	Nữ	07/06/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	6.5	7.75	7.75	36.25	NV1
107	080392	Nguyễn Thị Thu Thảo	Nữ	20/05/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	6.75	8.25	6.25	36.25	NV1
108	080068	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	Nữ	07/10/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	8.25	6.5	6.5	36	NV1
109	010219	Vũ Lê Đức Huy	Nam	01/03/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	5	9.25	7.5	36	nv2_chuyên BL
110	080109	Đoàn Ngọc Hà	Nữ	23/12/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	6.75	7.75	6.75	35.75	NV1
111	080229	Nguyễn Thanh Mai	Nữ	28/07/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Bình Minh	0	6.25	7.25	8.75	35.75	NV1
112	080237	Trịnh Thị Diệu Minh	Nữ	27/04/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	6.5	8	6.75	35.75	NV1
113	080394	Trần Lê Thanh Thảo	Nữ	06/07/2008	Đồng Nai	Kinh	THCS Bình Minh	0	6.25	7.5	8.25	35.75	NV1
114	020247	Bùi Thị Thảo Linh	Nữ	01/07/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	6.5	7.5	7.75	35.75	nv2_chuyên QT
115	020284	Hồ Hoàng Ly Ly	Nữ	26/05/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	8	6	7.75	35.75	nv2_chuyên QT
116	020328	Trần Thị Kiều My	Nữ	28/11/2008	TP HCM	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	8.5	6	6.75	35.75	nv2_chuyên QT
117	080036	Vũ Thị Trâm Anh	Nữ	10/11/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	6.5	7.5	7.5	35.5	NV1
118	080159	Nguyễn Quang Huy	Nam	08/01/2008	Bình Dương	Kinh	THCS Quang Trung	0	6	8	7.5	35.5	NV1
119	080177	Võ Hoàng Duy Kha	Nam	06/09/2008	Bình Dương	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	6.75	7.25	7.5	35.5	NV1
120	080276	Nguyễn Minh Nhật	Nam	09/12/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	5.25	8	8.75	35.25	NV1
121	080288	Trần Thị Tuyết Nhi	Nữ	15/03/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	9	5.75	5.75	35.25	NV1
122	080293	Đào Thị ý Như	Nữ	07/10/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	6.25	7	8.75	35.25	NV1
123	080332	Ngô Hoàng Phúc	Nam	09/11/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	6.5	7.5	7.25	35.25	NV1
124	080477	Phạm Anh Tuấn	Nam	18/11/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	7	7.25	6.75	35.25	NV1
125	020134	Nguyễn Bảo Nam Giang	Nữ	06/02/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	6	8.25	6.75	35.25	nv2_chuyên QT
126	080240	Trần Thị Yến My	Nữ	02/01/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	7.25	7.5	5.5	35	NV1
127	080254	Đào Thị Thảo Nghi	Nữ	05/09/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	6.5	7.75	6.5	35	NV1
128	080320	Nguyễn Duy Phong	Nam	03/09/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	6.5	7.5	7	35	NV1
129	080373	Lê Trọng Bằng Tâm	Nữ	06/06/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	7.5	7	6	35	NV1
130	080375	Nguyễn Trí Tâm	Nam	08/05/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	7.5	6.25	7.5	35	NV1
131	080414	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Nữ	04/09/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Bình Minh	0	6.75	6.75	8	35	NV1
132	080465	Trương Quốc Trung	Nam	28/05/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Quang Trung	0	6	8.5	6	35	NV1
133	080513	Nguyễn Văn Vỹ	Nam	12/06/2008	TP HCM	Kinh	THCS Minh Hưng	0	6.75	8.25	5	35	NV1
134	080378	Nguyễn Trọng Thái	Nam	08/01/2008	Nghệ An	Kinh	THCS Minh Hưng	0	6.5	8.75	4.25	34.75	NV1
135	020281	Bùi Đức Lợi	Nam	30/09/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	5.75	8.75	5.75	34.75	nv2_chuyên QT
136	080054	Bùi Nguyễn Hoàng Cẩm	Nữ	27/02/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	6.75	6.25	8.5	34.5	NV1
137	080259	Tô Trần Trọng Nghĩa	Nam	13/03/2008	Long An	Kinh	THCS Minh Hưng	0	7	8.25	4	34.5	NV1
138	080280	Cao Ngọc Yến Nhi	Nữ	25/07/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	7	7	6.5	34.5	NV1
139	010529	Bùi Thiện Tâm	Nam	12/11/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	5.75	8.25	6.5	34.5	nv2_chuyên BL
140	080072	Phạm Nguyễn Trung Dũng	Nam	28/08/2008	Lâm Đồng	Kinh	THCS Thọ Sơn	0	6.25	8.75	4.25	34.25	NV1
141	080185	Tô Lê Quốc Khánh	Nam	02/09/2008	Bình Dương	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	5.75	7.25	8.25	34.25	NV1
142	080284	Nguyễn Xuân Nhi	Nữ	18/02/2008	Đồng Nai	Kinh	THCS Thọ Sơn	0	6.75	7.75	5.25	34.25	NV1
143	080370	Trần Huỳnh Tài	Nam	08/10/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	7.75	7.25	4.25	34.25	NV1

144	080393	Phạm Thị Thanh Thảo	Nữ	06/02/2008	Thanh Hoá	Mường	THCS Minh Hưng	0.5	7.75	5.5	7.25	34.25	NV1
145	080401	Ninh Đức Thắng	Nam	08/10/2008	Hà Tĩnh	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	7.5	6.25	6.75	34.25	NV1
146	080478	Dương Võ Thanh Tùng	Nam	28/02/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Quang Trung	0	6.75	7	6.75	34.25	NV1
147	080482	Nguyễn Thị Tuyết	Nữ	12/04/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	7.5	6	7	34	NV1
148	080507	Nguyễn Thị Thảo Vy	Nữ	20/05/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Thọ Sơn	0	6	8.5	5	34	NV1
149	080075	Nguyễn Thanh Duy	Nam	27/06/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	7.5	6.5	5.75	33.75	NV1
150	080171	Lại Quốc Hưng	Nam	18/03/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	5.5	8.25	6.25	33.75	NV1
151	080273	Nguyễn Thị Thanh Nhân	Nữ	28/05/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Bình Minh	0	6	8	5.75	33.75	NV1
152	080391	Lê Thị Thu Thảo	Nữ	03/02/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Thống Nhất	0	6.5	6.5	7.75	33.75	NV1
153	080435	Nguyễn Thị Thủy Tiên	Nữ	22/12/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	6.75	6.75	6.75	33.75	NV1
154	080447	Phan Thị Thùy Trang	Nữ	23/08/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	6.5	7.5	5.75	33.75	NV1
155	080150	Nguyễn Huy Hoàng	Nam	06/11/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	6	8.5	4.5	33.5	NV1
156	080197	Phan Mạnh Kiên	Nam	20/12/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	6.5	7.5	5.5	33.5	NV1
157	080517	Võ Ngọc Quỳnh Như ý	Nữ	14/07/2008	Bình Dương	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	6.5	6.25	8	33.5	NV1
158	080138	Phạm Trung Hiếu	Nam	23/11/2008	Bình Dương	Kinh	THCS Minh Hưng	0	6.75	6.75	6.25	33.25	NV1
159	080300	Phạm Nguyễn Gia Như	Nữ	06/10/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	7	6.75	5.75	33.25	NV1
160	080421	Lê Hoàng Anh Thư	Nữ	30/01/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	8	5	7.25	33.25	NV1
161	080093	Nguyễn Thành Đạt	Nam	17/08/2008	Đồng Nai	Kinh	THCS Bình Minh	0	6.5	5.75	8.5	33	NV1
162	080263	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	Nữ	01/01/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Bình Minh	0	6	6.25	8.5	33	NV1
163	080275	Nguyễn Đình Minh Nhật	Nam	25/07/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	5	8	7	33	NV1
164	080307	Lê Thị Kiều Oanh	Nữ	01/01/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	7.5	5	8	33	NV1
165	080323	Trịnh Nguyễn Phong	Nam	05/06/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	5.25	8.25	6	33	NV1
166	080411	Lê Thị Thùy	Nữ	26/04/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	6.25	8.25	4	33	NV1
167	080440	Trần Quốc Tình	Nam	03/06/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	7	5.75	7.5	33	NV1
168	080503	Huỳnh Nguyễn Hà Vy	Nữ	28/02/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	6.75	6.75	6	33	NV1
169	080061	Trịnh Thị Kim Chi	Nữ	16/01/2008	Thanh Hoá	Kinh	THCS Quang Trung	0	6.75	6	7.25	32.75	NV1
170	080067	Đặng Thị Kiều Diễm	Nữ	20/05/2008	Đắk Lắk	Kinh	TH&THCS Đoàn Đức T	0	8.25	5.25	5.75	32.75	NV1
171	080134	Hồ Minh Hiếu	Nam	24/11/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Thọ Sơn	0	6.25	6.25	7.75	32.75	NV1
172	020608	Đặng Nguyễn Phương Uyên	Nữ	17/04/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	5	6.75	9.25	32.75	nv2_chuyên QT
173	080100	Phạm Minh Đăng	Nam	16/12/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	6	7.25	6	32.5	NV1
174	080116	Phạm Thị Hải	Nữ	10/07/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	6.25	7.25	5.5	32.5	NV1
175	080147	Hà Vũ Việt Hoàng	Nam	13/07/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	5.5	8	5.5	32.5	NV1
176	080195	Phan Thực Khuê	Nữ	23/08/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	5.5	7	7.5	32.5	NV1
177	080248	Nguyễn Ngọc Bảo Ngân	Nữ	01/12/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	6.75	6.5	6	32.5	NV1
178	080026	Phạm Tuấn Anh	Nam	13/10/2008	Bà Rịa - Vũng	Kinh	THCS Thọ Sơn	0	6.5	5.5	8.25	32.25	NV1
179	080208	Nguyễn Thị Phương Liên	Nữ	26/03/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	6.75	6.25	6.25	32.25	NV1
180	080397	Vũ Thị Thanh Thảo	Nữ	12/10/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	7.25	6	5.75	32.25	NV1
181	080416	Đặng Thị Thúy	Nữ	17/01/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Bình Minh	0	7	5.5	7.25	32.25	NV1
182	080474	Lê Minh Tuấn	Nam	05/09/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	5.75	7.75	5.25	32.25	NV1
183	080020	Nguyễn Quang Anh	Nam	23/01/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	6	6.75	6.5	32	NV1
184	080024	Nguyễn Văn Anh	Nữ	23/04/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Thọ Sơn	0	7.75	5.25	6	32	NV1
185	080078	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	Nữ	18/09/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	6.75	6.5	5.5	32	NV1
186	080184	Nguyễn Khánh	Nam	07/11/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	6.75	6.5	5.5	32	NV1
187	080242	Hứa Văn Nam	Nam	24/01/2008	Bình Phước	Nụng	THCS Phan Bội Châu	0.5	4.75	7.5	7	32	NV1
188	080396	Trần Thị Thu Thảo	Nữ	08/06/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Quang Trung	0	6.25	7	5.5	32	NV1
189	020597	Nguyễn Tuấn Tú	Nam	03/11/2008	Lâm Đồng	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	5.5	8.75	3.5	32	nv2_chuyên QT
190	080012	Lê Ngọc Anh	Nữ	14/05/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Bình Minh	0	7	5.25	7.25	31.75	NV1
191	080189	Ngô Minh Khoa	Nam	11/07/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	5.25	7.75	5.75	31.75	NV1
192	080257	Trần Thị Thúy Nghi	Nữ	03/08/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	6.75	5.75	6.75	31.75	NV1
193	080369	Lê Tấn Tài	Nam	12/12/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	4	8.5	6.75	31.75	NV1
194	080220	Nguyễn Phi Thiên Long	Nam	26/10/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Bình Minh	0	5	7.25	7	31.5	NV1
195	080019	Nguyễn Ngọc Anh	Nữ	24/06/2008	Đắk Nông	Kinh	THCS Minh Hưng	0	6.75	7	3.75	31.25	NV1

196	080296	Nguyễn Lê Ngọc Như	Nữ	03/09/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Thọ Sơn	0	7.75	5.75	4.25	31.25	NV1
197	080023	Nguyễn Thị Trâm Anh	Nữ	09/06/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Bình Minh	0	6.75	4.75	8	31	NV1
198	080265	Vân Bảo Ngọc	Nữ	04/12/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	4.25	7.5	7.25	30.75	NV1
199	080451	Đinh Mỹ Trân	Nữ	02/11/2008	Bình Dương	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	7	4.75	7.25	30.75	NV1
200	080458	Trần Thị Kiều Trinh	Nữ	04/04/2008	Nam Định	Kinh	THCS Bình Minh	0	7.75	3.5	8.25	30.75	NV1
201	080186	Trần Duy Khánh	Nam	08/02/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	5.5	5.75	8	30.5	NV1
202	080346	Đoàn Văn Quang	Nam	26/01/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	5	7.25	6	30.5	NV1
203	080488	Phạm Đình Tổ Uyên	Nữ	30/04/2008	TP HCM	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	6.75	5.75	5.5	30.5	NV1
204	080291	Nguyễn Hồng Nhung	Nữ	29/09/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Thọ Sơn	0	7.25	4.5	6.75	30.25	NV1
205	080051	Đỗ Thị Ngọc Bích	Nữ	24/11/2008	Hà Nội	Kinh	THCS Bình Minh	0	6.75	4.75	7	30	NV1
206	080119	Lâm Gia Hào	Nam	17/02/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Bình Minh	0	6.25	5.5	6.5	30	NV1
207	080199	Cao Tuấn Kiệt	Nam	18/12/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Thọ Sơn	0	7	5.25	5.5	30	NV1
208	080384	Hoàng Quốc Thành	Nam	14/07/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	5.5	6.75	5.5	30	NV1
209	080514	Phùng Quang Vỹ	Nam	13/06/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	6.5	7.25	2.5	30	NV1
210	080172	Lương Văn Hưng	Nam	26/07/2008	Bình Định	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	5.25	6	7.25	29.75	NV1
211	080188	Đỗ Nguyễn Đăng Khoa	Nam	11/11/2008	Bình Thuận	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	5	7.5	4.75	29.75	NV1
212	080290	Hồ Tú Nhung	Nữ	07/10/2008	Bình Phước	Hoa	THCS Minh Hưng	0.5	6	6.25	4.75	29.75	NV1
213	080329	Lê Ngọc Phúc	Nam	29/10/2008	TP HCM	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	4.5	8.5	3.75	29.75	NV1
214	080166	Nguyễn Thị Khánh Huyền	Nữ	23/10/2008	Thái Nguyên	Nùng	THCS Bình Minh	0.5	6.75	4	7.5	29.5	NV1
215	080216	Bùi Thành Long	Nam	19/03/2008	Ninh Bình	Kinh	THCS Thọ Sơn	0	5.75	7	4	29.5	NV1
216	080330	Lê Trần Phúc	Nam	18/10/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	6.25	6	5	29.5	NV1
217	080154	Nguyễn Thị Kim Huệ	Nữ	16/02/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	6	6.25	4.75	29.25	NV1
218	080306	Trần Thị Khánh Ny	Nữ	10/10/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	7	4.75	5.75	29.25	NV1
219	080355	Phan Diệu Quyên	Nữ	30/05/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	5.5	6.75	4.75	29.25	NV1
220	080236	Trần Thị Hồng Minh	Nữ	18/10/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	6	5.75	5.5	29	NV1
221	080328	Lã Hồng Phúc	Nam	13/12/2008	Bình Phước	Kinh	TH&THCS Đoàn Đức Th	0	6.5	5.5	5	29	NV1
222	080467	Đinh Xuân Trường	Nam	27/09/2008	Bình Phước	Kinh	TH&THCS Đoàn Đức Th	0	6.75	4.75	6	29	NV1
223	080468	Nguyễn Minh Trường	Nam	15/10/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	6	5.75	5.5	29	NV1
224	080053	Huỳnh Thị Kim Bình	Nữ	19/02/2007	Bình Phước	Kinh	THCS Thọ Sơn	0.5	6.5	6	3.25	28.75	NV1
225	080103	Phạm Đăng Đoàn	Nam	25/06/2008	Nam Định	Kinh	THCS Bình Minh	1	4.5	5.5	7.75	28.75	NV1
226	080136	Lương Trọng Hiếu	Nam	01/01/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	3.5	7.5	6.75	28.75	NV1
227	080146	Đoàn Phạm Bảo Hoàng	Nam	22/08/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	5	6.25	6.25	28.75	NV1
228	080342	Nguyễn Lâm Thảo Phương	Nữ	15/05/2008	TP HCM	Kinh	THCS Minh Hưng	0	5.25	7.25	3.75	28.75	NV1
229	080417	Bùi Anh Thư	Nữ	21/09/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	6.25	5	6.25	28.75	NV1
230	080438	Nguyễn Quang Tiến	Nam	22/07/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	5.75	6.25	4.75	28.75	NV1
231	080037	Bùi Võ Ngọc ánh	Nữ	01/06/2008	Trà Vinh	Kinh	THCS Bình Minh	0	7.25	3.75	6.5	28.5	NV1
232	080049	Trần Thái Bảo	Nam	28/04/2008	Gia Lai	Kinh	THCS Bình Minh	0	5.5	5.75	6	28.5	NV1
233	080050	Phạm Hữu Bân	Nam	27/05/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Bình Minh	0	6	5.25	6	28.5	NV1
234	080091	Nguyễn Tấn Đạt	Nam	03/01/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	5.75	5	7	28.5	NV1
235	080338	Đặng Hồng Phương	Nữ	27/04/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Bình Minh	0	6.25	5.25	5.5	28.5	NV1
236	080377	Đinh Quang Thái	Nam	31/01/2008	Bình Phước	Tà y	THCS Nguyễn Khuyến	0.5	5.75	5.5	5.5	28.5	NV1
237	080425	Nguyễn Thị Minh Thư	Nữ	08/02/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	6.25	5.5	5	28.5	NV1
238	080230	Phạm Thanh Mai	Nữ	16/04/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	6.75	4	6.75	28.25	NV1
239	080283	Lê Thị Yến Nhi	Nữ	26/12/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	6	5.75	4.75	28.25	NV1
240	080358	Vũ Phương Quỳnh	Nữ	24/06/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	6	5.25	5.75	28.25	NV1
241	080426	Phạm Anh Thư	Nữ	16/09/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	6.25	5.5	4.75	28.25	NV1
242	080011	Lê Đỗ Quỳnh Anh	Nữ	09/07/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Thọ Sơn	0	6.75	5.25	4	28	NV1
243	080080	Hoàng Phước Dương	Nam	31/08/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	5	6.25	5.5	28	NV1
244	080382	Nguyễn Thị Phương Thanh	Nữ	04/09/2008	Thanh Hoá	Kinh	THCS Quang Trung	0	6.25	5.25	5	28	NV1
245	080469	Hoàng Kim Tú	Nam	13/03/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Quang Trung	0	4.5	7.75	3.5	28	NV1
246	080481	Trần Thanh Tuyền	Nữ	07/06/2008	Lâm Đồng	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	5.5	5.5	6	28	NV1
247	080008	Hoàng Anh	Nữ	21/09/2008	Đắk Nông	Nụng	THCS Bình Minh	0.5	7.5	3.5	5.25	27.75	NV1

248	080107	Trần Nguyễn Hữu Đức	Nam	29/02/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	6.5	4.75	5.25	27.75	NV1
249	080241	Trương Thị Diễm My	Nữ	21/02/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Bình Minh	0	4.5	5.5	7.75	27.75	NV1
250	080335	Nguyễn Phi Phụng	Nữ	10/09/2008	TP HCM	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	4.75	6.25	5.75	27.75	NV1
251	080383	Phạm Hà Hoài Thanh	Nữ	21/04/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Thọ Sơn	0	7.75	3.75	4.75	27.75	NV1
252	080390	Hoàng Thanh Thảo	Nữ	22/09/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	6	5.5	4.75	27.75	NV1
253	080408	Trần Thị Thu	Nữ	19/03/2008	Hà Tĩnh	Kinh	THCS Minh Hưng	0	7	4.25	5.25	27.75	NV1
254	080454	Vũ Trần Minh Trí	Nam	07/03/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Bình Minh	0	4.5	6.5	5.75	27.75	NV1
255	080001	Bùi Nguyễn Hoàng An	Nam	18/04/2008	Bình Phước	Mường	THCS Minh Hưng	0.5	6.75	3.75	6	27.5	NV1
256	080013	Lê Nguyễn Văn Anh	Nữ	27/11/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	6.5	4.25	6	27.5	NV1
257	080174	Nguyễn Phạm Tấn Hưng	Nam	20/08/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	6	6.25	3	27.5	NV1
258	080206	Trần Thanh Lâm	Nam	23/02/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	4.5	6.75	5	27.5	NV1
259	080219	Hà Bảo Long	Nam	29/07/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	3.5	7	6.5	27.5	NV1
260	080449	Đặng Nguyễn Thu Trâm	Nữ	16/09/2008	Quảng Trị	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	6.75	4	6	27.5	NV1
261	080017	Nguyễn Hoài Anh	Nam	05/07/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	5	5.5	6.25	27.25	NV1
262	080118	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Nữ	10/11/2008	Bình Phước	Kinh	TH&THCS Đoàn Đức T	0	7.75	3.5	4.75	27.25	NV1
263	080175	Cao Trần Diệu Hương	Nữ	28/11/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	4.5	6	6.25	27.25	NV1
264	080356	Nguyễn Dạ Trúc Quỳnh	Nữ	21/10/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	5.25	6.5	3.75	27.25	NV1
265	080105	Hoàng Anh Đức	Nam	04/01/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	4.5	5.75	6.5	27	NV1
266	080042	Nguyễn Cao Thiên Ân	Nữ	07/09/2008	TP HCM	Kinh	THCS Thọ Sơn	0	6.25	3.75	6.75	26.75	NV1
267	080231	Trần Thị Thanh Mai	Nữ	02/12/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	6.25	5.5	3.25	26.75	NV1
268	080316	Trần Hoàng Phát	Nam	29/06/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Võ Trường Toản	0	5.5	6.25	3.25	26.75	NV1
269	080341	Nguyễn Hoàng Phương	Nam	28/01/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Bình Minh	0	5	4.5	7.75	26.75	NV1
270	080357	Trần Ái Quỳnh	Nữ	25/04/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Quang Trung	0.5	5.5	5.25	4.75	26.75	NV1
271	080395	Trần Thị Thanh Thảo	Nữ	22/01/2008	Lâm Đồng	Kinh	THCS Bình Minh	0	7.25	3.75	4.75	26.75	NV1
272	080422	Nguyễn Anh Thư	Nữ	26/11/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	6	5	4.75	26.75	NV1
273	080511	Trần Thị Hà Vy	Nữ	04/09/2008	Quảng Bình	Kinh	THCS Minh Hưng	0	6.75	3.75	5.75	26.75	NV1
274	080066	Nguyễn Thành Danh	Nam	03/01/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	5	5	6.5	26.5	NV1
275	080070	Cao Thị Phương Dung	Nữ	02/03/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Bình Minh	0.5	5.75	4.25	6	26.5	NV1
276	080141	Triệu Hữu Hòa	Nam	14/09/2007	Bình Phước	Dao	THCS Phan Bội Châu	0.5	5.75	5	4.5	26.5	NV1
277	080204	Nguyễn Hoàng Mai Lan	Nữ	20/12/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Bình Minh	0	5.5	4.5	6.5	26.5	NV1
278	080256	Phan Thị Phương Nghi	Nữ	16/04/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	7.75	3.75	3.5	26.5	NV1
279	080404	Nguyễn Minh Thịnh	Nam	13/07/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	5.5	4.75	6	26.5	NV1
280	080452	Phan Thị Bảo Trân	Nữ	17/01/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	6.75	4	5	26.5	NV1
281	080495	Phạm Nguyễn Thanh Vi	Nữ	15/12/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	5.25	4.75	6.5	26.5	NV1
282	080515	Nguyễn Mạc Như ý	Nữ	03/03/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Bình Minh	0	4.75	5.25	6.5	26.5	NV1
283	080040	Phạm Đào ánh	Nữ	16/01/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Thọ Sơn	0	8	3.25	3.75	26.25	NV1
284	080055	Tạ Hồng Châm	Nữ	27/12/2008	Bình Phước	Hoa	TH&THCS Đoàn Đức T	0.5	6.5	3	6.75	26.25	NV1
285	080084	Phạm Minh Dương	Nam	26/07/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	5.5	5.25	4.75	26.25	NV1
286	080156	Đỗ Quốc Huy	Nam	18/01/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	5.25	5.25	5.25	26.25	NV1
287	080165	Hoàng Thị Khánh Huyền	Nữ	28/08/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Quang Trung	0	6	5.5	3.25	26.25	NV1
288	080190	Nguyễn Duy Khoa	Nam	27/11/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	6	5	4.25	26.25	NV1
289	080192	Phạm Đăng Khoa	Nam	02/11/2008	Bình Dương	Kinh	THCS Minh Hưng	0	5.75	4.5	5.75	26.25	NV1
290	080246	Bùi Nguyễn Thảo Ngân	Nữ	14/09/2008	Thanh Hóa	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	6.5	4.75	3.75	26.25	NV1
291	080264	Trần Thị Bích Ngọc	Nữ	26/08/2008	TP HCM	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	6.75	3.75	5.25	26.25	NV1
292	080104	Nguyễn Quốc Đông	Nam	21/03/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Bình Minh	0	5	5	6	26	NV1
293	080148	Huỳnh Minh Hoàng	Nam	27/03/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	3.75	6	6.5	26	NV1
294	080315	Phạm Tiến Phát	Nam	17/09/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Thọ Sơn	0	5.5	5.5	4	26	NV1
295	080429	Nguyễn Thị út Thương	Nữ	04/11/2007	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	7	4.75	2.5	26	NV1
296	080472	Đinh Duy Tuấn	Nam	07/10/2008	Đồng Nai	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	4.25	6.25	5	26	NV1
297	080098	Nguyễn Hải Đăng	Nam	01/01/2008	Kiên Giang	Kinh	THCS Minh Hưng	0	5.25	5.75	3.75	25.75	NV1
298	080133	Chu Minh Hiếu	Nam	03/10/2008	Bình Phước	Tây	THCS Võ Trường Toản	0.5	5.5	4.75	4.75	25.75	NV1
299	080337	Dương Ngọc Trúc Phương	Nữ	03/12/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Thọ Sơn	0	6.25	4.5	4.25	25.75	NV1

300	080274	Nguyễn Thị Mỹ Nhân	Nữ	16/12/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	6.5	4	4.5	25.5	NV1
301	080035	Võ Thiên Anh	Nam	03/11/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Thọ Sơn	0	5.5	5	4.25	25.25	NV1
302	080260	Đinh Bảo Ngọc	Nam	03/10/2008	Bình Phước	Kinh	TH&THCS Đoàn Đức Th	0	3.5	6.25	5.75	25.25	NV1
303	080413	Lê Thị Thủy	Nữ	09/01/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Thọ Sơn	0	6.5	3.75	4.75	25.25	NV1
304	080446	Nguyễn Thu Trang	Nữ	04/06/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	5.75	4.25	5.25	25.25	NV1
305	080016	Nguyễn Duy Anh	Nam	07/08/2008	Hải Dương	Kinh	THCS Bình Minh	0	4	5	7	25	NV1
306	080102	Trần Phan Định	Nam	23/07/2008	TP HCM	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	4.5	6	4	25	NV1
307	080277	Trần Long Nhật	Nam	19/06/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	6	4.25	4.5	25	NV1
308	080363	Đinh Ngọc Sơn	Nam	11/11/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Thọ Sơn	0	4.75	6.25	3	25	NV1
309	080501	Điêu Thị Minh Vy	Nữ	24/12/2008	Bình Phước	M nông	TH&THCS Đoàn Đức Th	0.5	6.75	3.25	4.5	25	NV1
310	080108	Huỳnh Văn Giác	Nam	03/10/2007	Cà Mau	Kinh	THCS Minh Hưng	0	6	4.5	3.75	24.75	NV1
311	080125	Phan Thị Ngọc Hân	Nữ	03/09/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Bình Minh	0	3.5	6.25	5.25	24.75	NV1
312	080270	Văn Thảo Nguyên	Nữ	04/07/2008	TP HCM	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	5.5	4	5.75	24.75	NV1
313	080343	Nguyễn Thị Bích Phương	Nữ	05/02/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	4.75	5.25	4.75	24.75	NV1
314	080365	Đào Nguyễn Nhân Tài	Nam	24/08/2008	Bình Thuận	Kinh	THCS Bình Minh	0	3.5	5.5	6.75	24.75	NV1
315	080127	Nguyễn Thị Minh Hậu	Nữ	20/12/2007	Bình Phước	Kinh	THCS Bình Minh	0	5.5	4.5	4.5	24.5	NV1
316	080196	Phan Công Kiên	Nam	31/10/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Thọ Sơn	0	4	5.25	5.75	24.25	NV1
317	080448	Trịnh Thị Trang	Nữ	16/01/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	5.75	4.25	4.25	24.25	NV1
318	080463	Vũ Thị Thanh Trúc	Nữ	19/04/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	5	4.5	5.25	24.25	NV1
319	080512	Trương Nguyễn Linh Vy	Nữ	19/03/2008	Thanh Hoá	Mường	THCS Thọ Sơn	0.5	7	3	3.75	24.25	NV1
320	080202	Trần Lê Anh Kiệt	Nam	15/01/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	6	3.75	4.5	24	NV1
321	080238	Nguyễn Hoài Trà My	Nữ	27/04/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	5.75	4	4.5	24	NV1
322	080281	Đoàn Thị Yến Nhi	Nữ	06/01/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Quang Trung	0	4.25	5.25	5	24	NV1
323	080410	Nguyễn Thị Ngọc Thuỳ	Nữ	12/07/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	5.5	3.75	5.5	24	NV1
324	080415	Bàn Vũ Diệu Thúy	Nữ	19/09/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	6.5	4.25	2.5	24	NV1
325	080432	Vũ Phạm Bảo Thy	Nữ	20/01/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Thọ Sơn	0	7	3	4	24	NV1
326	080439	Võ Đức Tiến	Nam	25/11/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	4.75	4.75	5	24	NV1
327	080470	Lê Anh Tú	Nam	04/05/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	5.5	4.25	4.5	24	NV1
328	080500	Trần Tiến Vũ	Nam	22/05/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Quang Trung	0	6.25	4.75	2	24	NV1
329	080502	Điêu Thùy Nhã Vy	Nữ	18/05/2008	Tiền Giang	S tiếng	THCS Phan Bội Châu	0.5	5.25	4.5	4	24	NV1
330	080305	Lương Thị Yến Ny	Nữ	28/08/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	6.5	3.25	4.25	23.75	NV1
331	080039	Nguyễn Thị ánh	Nữ	30/05/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	5	3.75	6	23.5	NV1
332	080064	Đỗ Văn Cường	Nam	15/07/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Thọ Sơn	0	6	4.25	3	23.5	NV1
333	080203	Võ Trung Kỳ	Nam	05/05/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Bình Minh	0	4.5	4.75	5	23.5	NV1
334	080224	Nguyễn Hoàng Luân	Nam	24/08/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	4	5.25	5	23.5	NV1
335	080308	Nguyễn Thị Oanh	Nữ	19/03/2008	Lâm Đồng	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	6	4.25	3	23.5	NV1
336	080485	Hồ Nguyễn Tú Uyên	Nữ	07/11/2008	TP HCM	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	6.25	3.5	4	23.5	NV1
337	080157	Lê Đức Huy	Nam	17/07/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Bình Minh	0	6	3.25	4.75	23.25	NV1
338	080314	Phạm Ngọc Phát	Nam	18/06/2008	Đăk Lak	Kinh	THCS Minh Hưng	0	6	3.5	4.25	23.25	NV1
339	080322	Nguyễn Thanh Phong	Nam	23/04/2008	TP HCM	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	5	4	5.25	23.25	NV1
340	080473	Lê Anh Tuấn	Nam	04/05/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	6.25	3.5	3.75	23.25	NV1
341	080120	Chăng Gia Hạo	Nam	26/11/2008	Bình Phước	Hoa	THCS Bình Minh	0.5	4.5	3.75	6	23	NV1
342	080123	Bùi Hoàng Hân	Nữ	28/10/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Bình Minh	0	4.5	3.75	6.5	23	NV1
343	080145	Châu Thiên Hoàng	Nam	26/11/2008	Bình Phước	Khmer	THCS Quang Trung	0.5	4.5	4.75	4	23	NV1
344	080214	Vũ Châu Linh	Nữ	18/03/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	5	3.75	5.5	23	NV1
345	080506	Nguyễn Phương Vy	Nữ	06/03/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	6.5	3.5	3	23	NV1
346	080510	Trần Thị Vy	Nữ	18/12/2008	Bình Phước	Kinh	TH&THCS Đoàn Đức Th	0	7	2.25	4.5	23	NV1
347	080025	Phạm Thị Vân Anh	Nữ	19/08/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Bình Minh	0	4.75	3.5	6.25	22.75	NV1
348	080077	Lê Thị Mỹ Duyên	Nữ	10/12/2008	Bình Phước	Kinh	TH&THCS Đoàn Đức Th	0	7.25	1.5	5.25	22.75	NV1
349	080249	Nguyễn Ngọc Bảo Ngân	Nữ	17/04/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	5.25	4	4.25	22.75	NV1
350	080285	Phạm Thị Lâm Yến Nhi	Nữ	03/03/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	5.25	4.75	2.75	22.75	NV1
351	080347	Vũ Minh Quang	Nam	10/11/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	4	5.5	3.75	22.75	NV1

352	080388	Trương Văn Thành	Nam	22/10/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	3.75	5.75	3.75	22.75	NV1
353	080400	Nguyễn Minh Thắng	Nam	30/07/2008	An Giang	Kinh	THCS Bình Minh	0	5.25	3.75	4.75	22.75	NV1
354	080471	Phạm Hữu Tú	Nam	13/12/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	5.25	3.5	5.25	22.75	NV1
355	080492	Nguyễn Thanh Văn	Nam	21/12/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	4.5	4.75	4.25	22.75	NV1
356	080006	Đình Phước Anh	Nam	26/12/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Thọ Sơn	0	5	4.5	3.5	22.5	NV1
357	080056	Đào Minh Châu	Nam	16/11/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	4	5.75	3	22.5	NV1
358	080144	Bùi Đức Hoàng	Nam	15/01/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	5	5	2.5	22.5	NV1
359	080243	Lê Nhật Nam	Nam	24/12/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	4	4.5	5.5	22.5	NV1
360	080279	Trần Quốc Nhật	Nam	20/01/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	5.25	4	4	22.5	NV1
361	080334	Huỳnh Kim Phụng	Nữ	30/06/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	5.25	2.5	7	22.5	NV1
362	080354	Nguyễn Thị Diễm Quyên	Nữ	04/01/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	6.25	3	4	22.5	NV1
363	080450	Nguyễn Đăng Bảo Trâm	Nữ	09/09/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Bình Minh	0	5.25	3.5	5	22.5	NV1
364	080498	Đỗ Trường Vũ	Nam	16/04/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Thọ Sơn	0	5.25	4.75	2.5	22.5	NV1
365	080106	Nguyễn Minh Đức	Nam	16/08/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	3.75	4.5	5.75	22.25	NV1
366	080122	Vũ Thúy Hằng	Nữ	06/04/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	5.5	4	3.25	22.25	NV1
367	080143	Nguyễn Từ Hoàn	Nam	17/10/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	4.75	3	6.75	22.25	NV1
368	080209	Dương Hà Linh	Nữ	11/09/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	6.25	2.5	4.75	22.25	NV1
369	080255	Nguyễn Hoàng Bảo Nghi	Nữ	07/01/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	6	3.5	3.25	22.25	NV1
370	080509	Nguyễn Thị Yến Vy	Nữ	06/08/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	5.75	4	2.75	22.25	NV1
371	080010	Hoàng Thị Minh Anh	Nữ	12/12/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Quang Trung	0	6.5	3.5	2	22	NV1
372	080161	Nguyễn Tiến Huy	Nam	11/06/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	4.75	3.75	5	22	NV1
373	080164	Su Quang Huy	Nam	01/01/2008	Bình Phước	Hoa	THCS Minh Hưng	0.5	5	4.75	2	22	NV1
374	080239	Nguyễn Thảo Diễm My	Nữ	19/08/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Bình Minh	0	5	3.5	5	22	NV1
375	080412	Trần Thị Thanh Thùy	Nữ	03/03/2008	Quảng Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	5.75	3	4.5	22	NV1
376	080442	Điêu Thị Trang	Nữ	28/12/2008	Bình Phước	S tiếng	THCS Phan Bội Châu	0.5	6	3.25	3	22	NV1
377	080097	Nguyễn Hải Đăng	Nam	09/07/2008	Đắk Lắk	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	4.25	3.25	6.75	21.75	NV1
378	080110	Đỗ Thị Kim Hà	Nữ	12/09/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	4.75	3.75	4.75	21.75	NV1
379	080303	Thị Thanh Như	Nữ	05/11/2008	Bình Phước	Mnụng	THCS Phan Bội Châu	0.5	5.75	3.5	2.75	21.75	NV1
380	080479	Nguyễn Thanh Tùng	Nam	26/08/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	5	3.25	5.25	21.75	NV1
381	080081	Nguyễn Thái Dương	Nam	09/01/2008	Vĩnh Long	Kinh	THCS Quang Trung	0	4.5	4.5	3.5	21.5	NV1
382	080086	Ngô Nguyễn Thảo Đan	Nữ	08/08/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Quang Trung	0	5	3.25	5	21.5	NV1
383	080318	Đoàn Nhất Phong	Nam	27/01/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	3.5	4.5	5.5	21.5	NV1
384	080326	Lê Ngọc Phú	Nam	04/05/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Bình Minh	0	4.75	3.25	5.5	21.5	NV1
385	080379	Phan Xuân Thái	Nam	19/09/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Quang Trung	0	4	5.5	2.5	21.5	NV1
386	080018	Nguyễn Hoàng Anh	Nữ	21/11/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	5.5	2.25	5.75	21.25	NV1
387	080268	Nguyễn Nam Nguyên	Nam	24/09/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	3.75	4.5	4.75	21.25	NV1
388	080324	Vũ Đặng Gia Phong	Nam	04/05/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	4.25	3.75	5.25	21.25	NV1
389	080418	Bùi Minh Thư	Nữ	14/08/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0.5	7.5	1.5	2.75	21.25	NV1
390	080466	Điêu Trương	Nam	26/05/2008	Bình Phước	M nông	THCS Quang Trung	0.5	4.5	4.5	2.75	21.25	NV1
391	080092	Nguyễn Thành Đạt	Nam	31/08/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	5	3	5	21	NV1
392	080385	Kim Nhật Thành	Nam	09/07/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	3.5	3.75	6.5	21	NV1
393	080497	Trần Văn Võ	Nam	30/06/2008	TP HCM	Kinh	THCS Thọ Sơn	0	4.75	4	3.5	21	NV1
394	080074	Nguyễn Hữu Duy	Nam	12/06/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	4.5	3.5	4.75	20.75	NV1
395	080111	Mạc Thị Thu Hà	Nữ	29/08/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	5.5	3.25	3.25	20.75	NV1
396	080368	Lê Minh Tài	Nam	14/11/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	4.5	4.5	2.75	20.75	NV1
397	080376	Đình Tấn	Nam	05/12/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	5	4	2.75	20.75	NV1
398	080387	Nguyễn Hữu Thành	Nam	09/11/2008	Đồng Nai	Kinh	THCS Minh Hưng	0	5.25	3.75	2.75	20.75	NV1
399	080499	Nguyễn Kim Vũ	Nam	06/03/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Bình Minh	0	5.5	2.25	5.25	20.75	NV1
400	080004	Nguyễn Thị Hoài An	Nữ	01/11/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	5	3.75	3	20.5	NV1
401	080151	Nguyễn Xuân Vũ Hoàng	Nam	20/10/2008	Thái Bình	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	3.75	3.25	6.5	20.5	NV1
402	080173	Nguyễn Khánh Hưng	Nam	23/01/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	4	3	6.5	20.5	NV1
403	080179	Huỳnh Xuân Khang	Nam	30/07/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	4.5	3.25	5	20.5	NV1

404	080245	Ngô Phan Quỳnh Nga	Nữ	27/09/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Bình Minh	0	4.5	3	5.5	20.5	NV1
405	080278	Trần Quang Nhật	Nam	01/07/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Quang Trung	0	4.25	4	4	20.5	NV1
406	080301	Phan Thị Gia Như	Nữ	18/10/2008	TP HCM	Kinh	THCS Minh Hưng	0	5.25	4	2	20.5	NV1
407	080309	Cao Thành Phát	Nam	27/02/2008	Thanh Hoá	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	2.5	5.75	4	20.5	NV1
408	080350	Nguyễn Hồng Quân	Nam	21/09/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Thọ Sơn	0	5	3.5	3.5	20.5	NV1
409	080445	Nguyễn Thị Thùy Trang	Nữ	09/10/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	5.25	3.75	2.5	20.5	NV1
410	080271	Võ Gia Nguyên	Nam	07/03/2008	Bình Dương	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	3.75	4.25	4.25	20.25	NV1
411	080287	Phùng Khánh Nhi	Nữ	06/07/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	5	3	4.25	20.25	NV1
412	080352	Từ Văn Quý	Nam	03/04/2008	Bình Phước	Nùng	THCS Phan Bội Châu	0.5	5	3	3.75	20.25	NV1
413	080431	Phạm Nguyên Bảo Thy	Nữ	29/02/2008	Đồng Nai	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	5.5	2.5	4.25	20.25	NV1
414	080476	Nguyễn Thành Tuấn	Nam	02/04/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Bình Minh	0	5	3	4.25	20.25	NV1
415	080014	Lê Thị Lan Anh	Nữ	04/09/2008	Bình Phước	Kinh	TH&THCS Đoàn Đức Th	0	6	1.75	4.5	20	NV1
416	080087	Võ Phúc Gia Đan	Nữ	28/10/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	5	3.5	3	20	NV1
417	080132	Bùi Hữu Hiệp	Nam	11/06/2008	Hải Dương	Kinh	THCS Minh Hưng	0	3.75	4.75	3	20	NV1
418	080282	Huỳnh Yến Nhi	Nữ	11/12/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Thọ Sơn	0	5.25	3.5	2.5	20	NV1
419	080310	Chu Tấn Phát	Nam	30/07/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Thọ Sơn	0	4.25	3.5	4.5	20	NV1
420	080456	Bùi Thị Phương Trinh	Nữ	17/10/2008	Bình Phước	Kinh	TH&THCS Đoàn Đức Th	0	6	2	4	20	NV1
421	080496	Lê Phạm Đình Vinh	Nam	29/02/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	5.5	3	3	20	NV1
422	080048	Nguyễn Thành Gia Bảo	Nam	01/01/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	5	2.75	4.25	19.75	NV1
423	080112	Hoàng Thị Hạ	Nữ	17/06/2008	Bắc Kan	Tày	THCS Phan Bội Châu	0.5	5.25	3	2.75	19.75	NV1
424	080292	Phạm Thị Tuyết Nhung	Nữ	20/03/2007	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	4.5	3.25	4.25	19.75	NV1
425	080453	Tống Trần Trí	Nam	02/08/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Bình Minh	0	4.5	3.25	4.25	19.75	NV1
426	080487	Nguyễn Lê Tú Uyên	Nữ	29/12/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	5.75	1.25	5.75	19.75	NV1
427	080494	Khương Thị Trúc Vân	Nữ	08/02/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	5.5	3	2.75	19.75	NV1
428	080030	Trần Thế Anh	Nam	07/09/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	3.25	5	3	19.5	NV1
429	080201	Trần Anh Kiệt	Nam	22/11/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Thọ Sơn	0	4.5	3.75	3	19.5	NV1
430	080207	Thị Mỹ Lê	Nữ	10/10/2008	Bình Phước	M nông	TH&THCS Đoàn Đức Th	0.5	5	3.25	2.5	19.5	NV1
431	080215	Thị Loang	Nữ	22/11/2008	TP HCM	M nông	TH&THCS Đoàn Đức Th	0.5	4.75	2.5	4.5	19.5	NV1
432	080493	Trần Đình Văn	Nam	31/12/2008	Đắk Nông	Kinh	THCS Quang Trung	0	3.25	5	3	19.5	NV1
433	080114	Đỗ Văn Hải	Nam	18/05/2008	Thái Bình	Kinh	THCS Minh Hưng	0	4	3.75	3.75	19.25	NV1
434	080313	Phạm Hữu Thuận Phát	Nam	02/01/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Thọ Sơn	0	5	3	3.25	19.25	NV1
435	080420	Lê Anh Thư	Nữ	22/02/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	2.75	4.25	5.25	19.25	NV1
436	080436	Nguyễn Thanh Tiền	Nữ	15/06/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	6	2	3.25	19.25	NV1
437	080052	Đoàn Hữu Bình	Nam	06/01/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	3.25	4.25	4	19	NV1
438	080222	Nguyễn Ngọc Thành Lộc	Nam	07/10/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	4.5	3	4	19	NV1
439	080235	Nguyễn Thy Minh	Nữ	19/04/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	5.25	2.25	4	19	NV1
440	080252	Võ Thanh Ngân	Nữ	07/06/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	4.25	3.75	3	19	NV1
441	080272	Huỳnh Thị Thanh Nhã	Nữ	23/05/2008	Vĩnh Long	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	4.5	3	4	19	NV1
442	080031	Trần Tiến Anh	Nam	07/10/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Bình Minh	0	3.75	2.75	5.75	18.75	NV1
443	080139	Trần Văn Hiếu	Nam	06/08/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	4.5	3	3.75	18.75	NV1
444	080253	Thị Nghệ	Nữ	12/05/2008	Bình Phước	M nông	THCS Phan Bội Châu	0.5	4.25	2.75	4.25	18.75	NV1
445	080258	Lý Trọng Nghĩa	Nam	23/10/2008	Bình Phước	Nùng	THCS Bình Minh	0.5	4.75	2	4.75	18.75	NV1
446	080409	Vũ Chí Thuận	Nam	12/07/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	3.75	4.5	2.25	18.75	NV1
447	080441	Trần Đắc Toàn	Nam	06/06/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Quang Trung	0	3.75	3.25	4.75	18.75	NV1
448	080193	Trần Văn Khoa	Nam	01/10/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	3.25	4	4	18.5	NV1
449	080234	Nguyễn Nhật Minh	Nam	11/08/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Thọ Sơn	0	5.25	3	2	18.5	NV1
450	080386	Nguyễn Chí Thành	Nam	13/08/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	4.75	3.25	2.5	18.5	NV1
451	080398	Đỗ Hồng Thẩm	Nữ	19/08/2008	Hà Nội	Kinh	THCS Thọ Sơn	0	6.25	1.75	2.5	18.5	NV1
452	080460	Trần Phú Trọng	Nam	12/10/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	4.75	2.75	3.5	18.5	NV1
453	080021	Nguyễn Thị Kim Anh	Nữ	01/04/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Quang Trung	0.5	4	4	1.75	18.25	NV1
454	080126	Nguyễn Thanh Hậu	Nam	28/12/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	5	2.75	2.75	18.25	NV1
455	080181	Nguyễn Việt Duy Khang	Nam	11/04/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	4.25	3	3.75	18.25	NV1

456	080262	Nguyễn Thị ánh Ngọc	Nữ	15/05/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	5	3	2.25	18.25	NV1
457	080299	Nguyễn Tú Như	Nữ	01/01/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Bình Minh	0	4.5	2.75	3.75	18.25	NV1
458	080518	Bùi Thị Hoàng Yến	Nữ	09/09/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Bình Minh	0	4	2.75	4.75	18.25	NV1
459	080221	Nhữ Đức Long	Nam	29/01/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Thọ Sơn	0	3.5	4	3	18	NV1
460	080339	Điêu Thị Phương	Nữ	08/09/2008	Bình Phước	S tiêng	THCS Phan Bội Châu	0.5	3.5	3.25	4	18	NV1
461	080437	Nguyễn Minh Tiến	Nam	25/04/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	3	3.5	5	18	NV1
462	080137	Nguyễn Trọng Hiếu	Nam	23/11/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	4.75	1.75	4.75	17.75	NV1
463	080210	Nguyễn Ngọc Linh	Nam	02/11/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Bình Minh	0	4.5	2.25	4.25	17.75	NV1
464	080295	Hồ Thị Yến Như	Nữ	04/10/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	2.75	4.5	3.25	17.75	NV1
465	080090	Huỳnh Thành Đạt	Nam	21/11/2008	Bình Dương	Kinh	THCS Minh Hưng	0	3.25	3.75	3.5	17.5	NV1
466	080099	Nguyễn Thế Hải Đăng	Nam	07/08/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	3.75	3.25	3.5	17.5	NV1
467	080212	Thị Thảo Linh	Nữ	17/03/2007	Bình Phước	M nông	TH&THCS Đoàn Đức Th	0.5	4.75	2.25	3	17.5	NV1
468	080223	Thàm Tường Lộc	Nam	22/05/2008	Đồng Nai	Hoa	THCS Minh Hưng	0.5	2.75	2.5	6.5	17.5	NV1
469	080317	Hà Huy Phi	Nam	01/05/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Quang Trung	0	4.75	2	4	17.5	NV1
470	080443	Điêu Thị Trang	Nữ	21/07/2008	Bình Phước	S tiêng	THCS Phan Bội Châu	0.5	4.25	2.25	4	17.5	NV1
471	080003	Lương Bảo An	Nam	18/07/2008	TP HCM	Hoa	THCS Quang Trung	0.5	4.25	3	2.25	17.25	NV1
472	080082	Nguyễn Thuỳ Dương	Nữ	28/03/2008	Kiên Giang	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	3.75	3.25	3.25	17.25	NV1
473	080094	Trần Minh Đạt	Nam	04/11/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	4.5	1.25	5.75	17.25	NV1
474	080158	Lê Quốc Huy	Nam	10/07/2008	Quảng Nam	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	5	1.75	3.75	17.25	NV1
475	080508	Nguyễn Thị Yến Vy	Nữ	16/02/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	5.5	1.75	2.75	17.25	NV1
476	080200	Lê Anh Kiệt	Nam	24/01/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	3.5	2.5	4.75	16.75	NV1
477	080218	Điêu Trần Huy Long	Nam	25/09/2008	Bình Phước	Mnụng	THCS Thọ Sơn	0.5	4.75	2.25	2.25	16.75	NV1
478	080269	Nguyễn Thị Thuỳ Nguyên	Nữ	17/06/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	3.25	3.25	3.75	16.75	NV1
479	080406	Điêu Thị Hoài Thu	Nữ	17/10/2007	Bình Phước	S tiêng	TH&THCS Đoàn Đức Th	0.5	4.5	1.75	3.75	16.75	NV1
480	080028	Thị Duyên Anh	Nữ	17/05/2008	Bình Phước	Mnụng	TH&THCS Đoàn Đức Th	0.5	4	2.25	3.5	16.5	NV1
481	080124	Huỳnh Thị Ngọc Hân	Nữ	31/05/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	4	2.75	3	16.5	NV1
482	080182	Trần Nguyễn Ngọc Khanh	Nam	01/05/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	4.75	1.5	4	16.5	NV1
483	080304	Thị Nươi	Nữ	11/10/2007	Bình Phước	S tiêng	TH&THCS Đoàn Đức Th	0.5	5	0.75	4.5	16.5	NV1
484	080366	Hoàng Công Tài	Nam	26/03/2007	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	4.75	2	3	16.5	NV1
485	080372	Lê Minh Tâm	Nữ	02/05/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Quang Trung	0	2	4.5	3.5	16.5	NV1
486	080062	Lý Văn Chiến	Nam	26/03/2008	Bình Phước	Dao	THCS Thọ Sơn	0.5	5	1.25	3.25	16.25	NV1
487	080211	Phạm Phương Linh	Nữ	12/11/2008	Nam Định	Kinh	THCS Bình Minh	0	2.25	3.5	4.75	16.25	NV1
488	080225	Lê Đức Lương	Nam	25/03/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Bình Minh	0	2.75	3.5	3.75	16.25	NV1
489	080251	Trương Hoàng Thiên Ngân	Nữ	08/01/2008	Đà Nẵng	Kinh	THCS Thọ Sơn	0	5	1.5	3.25	16.25	NV1
490	080349	Dương Minh Quân	Nam	07/07/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	4.25	2.5	2.75	16.25	NV1
491	080519	Trần Thị Hải Yến	Nữ	02/11/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	4	2.75	2.75	16.25	NV1
492	080131	Nguyễn Trí Hiền	Nam	10/03/2008	Nghệ An	Kinh	THCS Minh Hưng	0	3.75	2.75	3	16	NV1
493	080149	Lê Văn Huy Hoàng	Nam	08/01/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	3.25	2.25	5	16	NV1
494	080153	Điêu Minh Hò	Nam	20/08/2008	Bình Phước	M nông	THCS Quang Trung	0.5	3	3.75	2	16	NV1
495	080217	Chu Khắc Long	Nam	20/02/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	3.25	2.75	3.75	15.75	NV1
496	080247	Hoàng Thị Kim Ngân	Nữ	02/01/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	4.25	2.25	2.75	15.75	NV1
497	080289	Nguyễn Hữu Minh Nhiên	Nam	16/12/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	3.75	2.75	2.75	15.75	NV1
498	080113	Đình Quang Hải	Nam	08/05/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Thọ Sơn	0	4.75	1.75	2.5	15.5	NV1
499	080345	Doanh Đức Quang	Nam	16/06/2008	Bình Phước	Tây	THCS Nguyễn Khuyến	0.5	2.5	2.5	5	15.5	NV1
500	080073	An Văn Duy	Nam	21/04/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	3.25	2.75	3.25	15.25	NV1
501	080348	Vũ Minh Quang	Nam	28/11/2008	Bình Phước	Kinh	TH&THCS Đoàn Đức Th	0	4.75	0.5	4.75	15.25	NV1
502	080364	Vũ Hồng Sơn	Nam	25/02/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	2.75	3.75	2.25	15.25	NV1
503	080402	Võ Minh Thắng	Nam	28/06/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Thọ Sơn	0	3.75	2.5	2.75	15.25	NV1
504	080033	Trịnh Ngọc Anh	Nữ	19/03/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	4	1.75	3.5	15	NV1
505	080168	Thị Huyền	Nữ	04/09/2008	Bình Phước	M nông	THCS Thọ Sơn	0.5	5.25	1	2	15	NV1
506	080250	Nguyễn Thị Hồng Ngân	Nữ	21/10/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	2	3.25	4.5	15	NV1
507	080423	Nguyễn Ngọc Anh Thư	Nữ	13/04/2007	Bình Phước	Mường	THCS Thọ Sơn	0.5	6.25	0.5	1	15	NV1

508	080462	Trần Ngọc Trúc	Nữ	27/03/2008	Kiên Giang	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	4.25	1.5	3.5	15	NV1
509	080491	Điêu Văn	Nam	05/05/2008	Bình Phước	M nông	THCS Quang Trung	0.5	3.75	3	1	15	NV1
510	080142	Bùi Thị Ngọc Hoài	Nữ	20/04/2008	Lâm Đồng	Kinh	TH&THCS Đoàn Đức Th	0	5.25	1	2.25	14.75	NV1
511	080490	Phạm Thị Thu Uyên	Nữ	29/04/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Bình Minh	0	4	1.25	4.25	14.75	NV1
512	080038	Nguyễn Ngọc ánh	Nữ	10/09/2008	TP HCM	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	2.75	3	3	14.5	NV1
513	080389	Điêu Thị Thảo	Nữ	23/10/2007	Bình Phước	S tiếng	THCS Phan Bội Châu	0.5	3.25	2	3.5	14.5	NV1
514	080461	Nguyễn Thanh Trúc	Nữ	18/09/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	4	2	2.5	14.5	NV1
515	080170	Dương Tuấn Hưng	Nam	05/12/2008	Bình Phước	Tây	THCS Bình Minh	0.5	2	2.5	4.75	14.25	NV1
516	080135	Hồ Sỹ Minh Hiếu	Nam	23/06/2008	Bình Dương	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	3.75	2	2.5	14	NV1
517	080319	Lưu Trần Phong	Nam	22/05/2008	Đồng Nai	Hoa	THCS Bình Minh	0.5	2.75	2	3.75	13.75	NV1
518	080464	Phạm Đỗ Thành Trung	Nam	18/09/2008	Bình Phước	Kinh	TH&THCS Đoàn Đức Th	0	2.5	3	2.75	13.75	NV1
519	080360	Lê Quang Sang	Nam	20/10/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Quang Trung	0	2.5	3.25	2	13.5	NV1
520	080187	Bùi Ngọc Khoa	Nam	19/10/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Bình Minh	0	1.75	2.75	4.25	13.25	NV1
521	080294	Điêu Thị Hồng Như	Nữ	25/05/2008	Bình Phước	S tiếng	THCS Phan Bội Châu	0.5	1.75	3	3.25	13.25	NV1
522	080312	Ngô Tấn Phát	Nam	11/11/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	2.25	1.5	5.5	13	NV1
523	080367	Lăng Văn Tài	Nam	24/06/2008	Bình Phước	Nùng	THCS Bình Minh	0.5	2.5	2.25	3	13	NV1
524	080311	Đinh Hồng Phát	Nam	05/07/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Thọ Sơn	1	4	0.5	2.75	12.75	NV1
525	080140	Nguyễn Thị Hòa	Nữ	02/05/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	4.5	1	1.5	12.5	NV1
526	080176	Điêu A Hy	Nam	13/12/2008	Bình Phước	M nông	THCS Quang Trung	0.5	1.5	2.75	3.5	12.5	NV1
527	080046	Lê Chí Bảo	Nam	04/09/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	4.75	0.5	1.75	12.25	NV1
528	080047	Lê Công Bảo	Nam	09/05/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	2	0.75	6.75	12.25	NV1
529	080483	Thị Tý	Nữ	17/03/2008	Bình Phước	M nông	TH&THCS Đoàn Đức Th	0.5	3	1.5	2.75	12.25	NV1
530	080298	Nguyễn Thị ý Như	Nữ	27/08/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	2.75	1.5	3.5	12	NV1
531	080005	Điêu Thị Phương Anh	Nữ	22/06/2008	Bình Phước	S tiếng	THCS Phan Bội Châu	0.5	3.75	0.75	2.25	11.75	NV1
532	080325	Đào Sỹ Phú	Nam	09/12/2007	TP HCM	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	2	1.25	5.25	11.75	NV1
533	080362	Diệp Duy Sơn	Nam	16/01/2008	Lâm Đồng	Kinh	TH&THCS Đoàn Đức Th	0	3	1.25	3	11.5	NV2

IV. Trúng tuyển nguyện vọng 2

534	250544	Nguyễn Lê Thành Thái	Nam	04/09/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	6	8.5	8.5	37.5	nv2_hv
535	250336	Hoàng Đức Minh	Nam	07/08/2008	Bình Phước	Tây	THCS Minh Hưng	0.5	7	8.5	5.75	37.25	nv2_hv
536	250427	Phan Viết Nhật	Nam	29/06/2007	Bình Phước	Kinh	THCS - THPT Ngô Thời	0	5.5	8.75	8.75	37.25	nv2_hv
537	250436	Huỳnh Thị Uyên Nhi	Nữ	10/10/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	8	6.75	7.5	37	nv2_hv
538	250557	Đỗ Thị Diệu Thảo	Nữ	08/05/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Chu Văn An	0.5	7.75	7	6.75	36.75	nv2_hv
539	250074	Nguyễn Ngọc Gia Bảo	Nam	16/10/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	6.5	7.75	7.75	36.25	nv2_hv
540	250081	Vũ Nguyễn Ngọc Băng	Nữ	29/01/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	8	6.5	7.25	36.25	nv2_hv
541	250457	Lê Quỳnh Như	Nữ	26/08/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Quang Trung	0	6	7.75	8.5	36	nv2_hv
542	250444	Ninh Thị Yến Nhi	Nữ	16/08/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Quang Trung	0	7	8	5.75	35.75	nv2_hv
543	250169	Nguyễn Thị Ngọc Hàn	Nữ	29/09/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	7.25	7.75	5.5	35.5	nv2_hv
544	250412	Võ Thảo Nguyên	Nữ	03/07/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	6	8.25	6	34.5	nv2_hv
545	250661	Võ Ngọc Huyền Trân	Nữ	12/01/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	6.5	8	5	34	nv2_hv
546	250509	Trần Phan Kim Phụng	Nữ	30/12/2008	TP HCM	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	7	7.25	4	32.5	nv2_hv
547	250214	Nguyễn Quang Huy	Nam	30/08/2008	Đồng Nai	Kinh	THCS Minh Hưng	0	6.25	7	5.75	32.25	nv2_hv
548	250498	Hoàng Thị Phương	Nữ	04/02/2008	Bình Phước	Thỏi	THCS Chu Văn An	0.5	7.25	5	6.75	31.75	nv2_hv
549	250731	Nguyễn Như Vương	Nam	15/07/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Quang Trung	0	6.25	7.75	3.25	31.25	nv2_hv
550	250643	Phí Hiền Trang	Nữ	04/08/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	6.25	6.75	4.75	30.75	nv2_hv
551	250456	Bùi Trần Diễm Như	Nữ	17/10/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Quang Trung	0	5.75	6.25	6	30	nv2_hv
552	250447	Trần Ngọc Bảo Nhi	Nữ	26/09/2008	Đắk Nông	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	7.75	4	6.25	29.75	nv2_hv
553	250005	Lê Lưu Phước An	Nữ	23/06/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Phan Bội Châu	0	7.75	5.5	3	29.5	nv2_hv
554	250747	Trần Thúy Vy	Nữ	13/11/2008	Tây Ninh	Kinh	THCS Chu Văn An	0	7.25	4.25	5	28	nv2_hv
555	240090	Thị An Nê	Nữ	20/08/2008	Bình Phước	Châu m	THCS Quang Trung	0.5	5.25	5.75	4.75	27.25	NV2_dtnt Tỉnh
556	240126	Nguyễn Thị Quyên	Nữ	29/01/2008	Bình Phước	Mường	TH&THCS Đoàn Đức Th	0.5	7	4	4.25	26.75	NV2_dtnt Tỉnh
557	240142	Điêu Thị Thanh Thảo	Nữ	08/11/2008	Bình Phước	M nông	THCS Quang Trung	0.5	5	5.75	4.25	26.25	NV2_dtnt Tỉnh
558	050024	Điêu Dũng	Nam	19/05/2008	Bình Phước	M nông	TH&THCS Đoàn Đức T	0.5	5.5	3.75	6.25	25.25	NV2_dieuong

559	050057	Điêu Thị Thanh Lam	Nữ	03/03/2007	Bình Phước	M nông	THCS Thọ Sơn	0.5	5.25	4.5	5	25	NV2_dieuong
560	240048	Thị Lê Ngọc Hoa	Nữ	02/01/2008	Bình Phước	M nông	THCS Quang Trung	0.5	6	4.75	2.75	24.75	NV2_dtnT Tỉnh
561	050039	Nguyễn Quốc Hậu	Nam	04/05/2008	Bình Phước	M nông	THCS Chu Văn An	0.5	4.5	5	4	23.5	NV2_dieuong
562	050043	Điêu Thị Huyền	Nữ	14/11/2008	Bình Phước	S tiếng	TH&THCS Đoàn Đức T	0.5	5.75	3	5.25	23.25	NV2_dieuong
563	050007	Hoàng Ngọc Bích	Nữ	19/03/2008	Bình Phước	Cao Lan	THCS Bình Minh	0.5	4.75	4	4.75	22.75	NV2_dieuong
564	050050	Điêu Thị Khây	Nữ	08/08/2008	Bình Phước	S tiếng	THCS Minh Hưng	0.5	6.25	3.25	2.75	22.25	NV2_dieuong
565	050058	Điêu Thị Lan	Nữ	07/08/2008	Bình Phước	S tiếng	THCS Minh Hưng	0.5	6.75	2.5	3.25	22.25	NV2_dieuong
566	050114	Điêu Thị Thủy	Nữ	12/12/2008	Bình Phước	S tiếng	TH&THCS Đoàn Đức T	0.5	5.25	3.5	3.75	21.75	NV2_dieuong
567	050056	Thị Kim	Nữ	11/08/2008	Bình Phước	M nông	THCS Thọ Sơn	0.5	4	4.5	3.75	21.25	NV2_dieuong
568	050103	Luân Văn Thành	Nam	23/06/2008	Bình Phước	Nùng	THCS Bình Minh	0.5	3.25	3.5	4.5	18.5	NV2_dieuong
569	050125	Điêu Thị Trâm	Nữ	26/06/2007	Bình Phước	S tiếng	PTDTNT THCS & THPT	0.5	5.75	1.25	4	18.5	NV2_dieuong
570	050049	Lê Tuấn Khang	Nam	29/08/2008	Bình Phước	S tiếng	THCS Phan Bội Châu	0.5	3.25	4.25	2.75	18.25	NV2_dieuong
571	250698	Trần Anh Tuấn	Nam	09/11/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Minh Hưng	0	6.25	1	3	17.5	nv2_hv
572	060274	Trần Hồng Phúc	Nam	03/12/2008	Ninh Bình	Kinh	THCS Chu Văn An	0	5	1	5	17	nv2_ltv
573	060331	Nguyễn Xuân Thảo	Nam	01/12/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Chu Văn An	0	4.75	2	3.5	17	nv2_ltv
574	060092	Hoàng Thị Hằng	Nữ	19/08/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	0	4.5	3.25	1.25	16.75	nv2_ltv
575	060199	Điêu Thái Luân	Nam	06/02/2008	Bình Phước	S tiếng	THCS Nguyễn Khuyến	0.5	3.75	3.25	2.25	16.75	nv2_ltv
576	060304	Nông Thanh Sang	Nam	28/11/2008	Bình Phước	Nùng	THCS&THPT Lương Th	0.5	3.75	3	2.75	16.75	nv2_ltv
577	060111	Tạ Ngọc Hoàn	Nam	17/01/2007	Bình Phước	Kinh	THCS Chu Văn An	0	4.5	2.5	2.5	16.5	nv2_ltv
578	060224	Nguyễn Bảo Nam	Nam	20/12/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Chu Văn An	0	3.25	2	6	16.5	nv2_ltv
579	060257	Trịnh Thị Yến Nhi	Nữ	22/07/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Chu Văn An	0	3.25	3	4	16.5	nv2_ltv
580	060393	Phan Thanh Tuấn	Nam	19/12/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Chu Văn An	0	3.75	3	2.75	16.25	nv2_ltv
581	060024	Bàn Hứa Bách	Nam	27/04/2008	Lâm Đồng	Dao	TH&THCS Trần Văn Ôn	0.5	4.25	2.5	2	16	nv2_ltv
582	060126	Triệu Thị Kim Huế	Nữ	16/04/2008	Lâm Đồng	Dao	THCS&THPT Lương Th	0.5	3.5	2.25	4	16	nv2_ltv
583	060273	Điêu Phúc	Nam	29/07/2006	Bình Phước	S tiếng	THCS Nguyễn Khuyến	0.5	4	2.75	2	16	nv2_ltv
584	060060	Huỳnh Đại Dương	Nam	01/12/2008	Quảng Ngãi	Kinh	THCS Chu Văn An	0	3	3	3.75	15.75	nv2_ltv
585	060360	Điêu Nguyễn Trang	Nữ	05/04/2008	Bình Phước	S tiếng	THCS Nguyễn Khuyến	0.5	5.25	1.25	2.25	15.75	nv2_ltv
586	060409	Bàn Quang Vinh	Nam	12/05/2008	Bình Phước	Dao	THCS&THPT Lương Th	0.5	4.25	2.25	2.25	15.75	nv2_ltv
587	060215	Nông Thế Mạnh	Nam	13/08/2007	Lâm Đồng	Tày	THCS&THPT Lương Th	0.5	2.5	3.5	3	15.5	nv2_ltv
588	060355	Bùi Đức Tiến	Nam	04/09/2008	Bình Phước	Kinh	THCS Bình Minh	0	3.5	2	4.5	15.5	nv2_ltv
589	060099	Nguyễn Tấn Hiệp	Nam	02/06/2008	Bình Dương	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	0	2	3.75	3.75	15.25	nv2_ltv
590	060124	Vũ Đình Huấn	Nam	13/12/2007	Đồng Nai	Kinh	THCS Nguyễn Khuyến	0	3	3	2.75	14.75	nv2_ltv
591	050010	Điêu Bình	Nam	04/03/2008	Bình Phước	S tiếng	PTDTNT THCS & THPT	0.5	3.75	2	2.5	14.5	NV2_dieuong
592	060123	Thị Hồng	Nữ	30/10/2008	Bình Phước	S tiếng	THCS Nguyễn Khuyến	0.5	4.5	1	2.75	14.25	nv2_ltv
593	060173	Triệu Thị Ngọc Lan	Nữ	27/11/2005	Bình Phước	Dao	THCS&THPT Lương Th	0.5	2.5	2.75	3.25	14.25	nv2_ltv
594	060203	Điêu Luê	Nam	05/12/2008	Bình Phước	S tiếng	THCS Nguyễn Khuyến	0.5	2.75	2.25	3.75	14.25	nv2_ltv
595	050136	Điêu Thị Tuyết	Nữ	06/11/2008	Lâm Đồng	Châu m	TH&THCS Đoàn Đức T	0.5	5	0.75	1.5	13.5	NV2_dieuong
596	060055	Hà Khánh Duy	Nam	02/06/2008	Bình Phước	Nụng	THCS&THPT Lương Th	0.5	3	2.5	2	13.5	nv2_ltv
597	060344	Điêu Thị Thủy	Nữ	29/01/2007	Bình Phước	M nông	THCS Chu Văn An	0.5	2.5	2.25	3.5	13.5	nv2_ltv
598	050123	Điêu Thị Bảo Trang	Nữ	31/10/2008	Bình Phước	Mnụng	THCS Thọ Sơn	0.5	4.25	1	2.25	13.25	NV2_dieuong
599	060169	Điêu Thị Bé Kiều	Nữ	02/11/2008	Bình Phước	S tiếng	THCS&THPT Lương Th	0.5	2.75	2.25	2.75	13.25	nv2_ltv
600	050140	Thị Xuyến	Nữ	12/09/2008	Bình Phước	Siông	TH&THCS Đoàn Đức	0.5	3.75	1.25	2.5	13	NV2_dieuong

Danh sách này có 600 học sinh

Chủ tịch

Trịnh Thị Bé